

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 338/2020/HS-PT

Ngày 04 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Trần Thanh Phong;

Ông Nguyễn Thành Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thùy Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 259/2020/TLPT-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thanh L; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 30-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố L.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thanh L, sinh năm 1966 tại Tây Ninh; Giấy chứng minh nhân dân số: 27140191X do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 20-8-2009; nơi đăng ký thường trú: Số A, Khu phố U, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Số M, ấp T, xã B, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị M; có vợ tên Trịnh Thị B và có 04 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; hiện nay, không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; vắng mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có người khác tham gia tố tụng nhưng không có kháng cáo, kháng nghị liên quan đến họ, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Nguyễn Thanh L có giấy phép lái xe hạng D, số 75007500043X, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 28 tháng 02 năm 2018. Vào khoảng 12 giờ 50 phút ngày 07-5-2019, L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, số loại Santafe, biển số 60A - 598.6X, lưu thông trên Đường số R, theo hướng từ Quốc lộ A vào Khu Công nghiệp L. Khi đi đến khu vực giao nhau giữa Đường số R và Đường số U, thuộc Ấp Q, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai thì đụng vào xe mô tô mang biển số 60B2 - 274.9X do chị Trần Thị Thu Th điều khiển, đi trên Đường số U, theo hướng từ trái qua phải. Hậu quả chị Th tử vong.

2. Khám nghiệm – Hiện trường:

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố L lập ngày 07-5-2019, xác định:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là ngã tư, giao nhau, có đèn tín hiệu cảnh báo nguy hiểm (đèn vàng nhấp nháy) trên Đường số R; hướng từ Quốc lộ A đi Ấp Q, xã B có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên; trên Đường số U, hướng từ S đi B có biển báo giao nhau với đường ưu tiên.

- Tính theo hướng đi từ Quốc lộ A vào Ấp Q, xã B, lấy mép lề phải Đường số R làm chuẩn, điểm đụng giữa xe ô tô 60A - 598.6X và xe mô tô 60B2 - 274.9X cách mép lề phải là 8,6m, cách đầu vết cày xe mô tô 60B2 - 274.9X là 2 m, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô 60A - 598.6X là 14,4 m, cách trục bánh sau xe mô tô 60B2 - 274.9X là 21 m.

- Đầu vết cày xe mô tô 60B2 - 274.9X tại hiện trường cách lề phải 8,2 m, cuối vết cày là vị trí xe mô tô 60B2 - 274.9X, dài 19,6 m, rộng 0,7 m.

- Vị trí xe mô tô 60B2 - 274.9X tại hiện trường, trục bánh sau cách lề phải 1,6 m, cách trục bánh trước bên phải xe ô tô 60A - 598.6X là 4,2 m, cách trục bánh trước bên trái xe ô tô 60A - 598.6X là 5,8 m, trục bánh trước cách lề phải 0,8 m.

- Vị trí xe ô tô 60A - 598.6X tại hiện trường, trục bánh sau bên phải cách lề phải 4,9 m, trục bánh trước bên phải cách lề phải 4,7 m.

3. Giám định:

1/ Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 150/TT/2019 ngày 31-5-2019 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân tử vong của chị Trần Thị Thu Th: Đa chấn thương. Chấn thương sọ não gây vỡ lún sọ chẩm trái, chảy máu nội sọ. Kết hợp chấn thương gãy 1/3 dưới xương trụ trái.

2/ Kết luận giám định số: 2731/C09B ngày 30-5-2019 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Không đủ cơ sở xác định tốc độ xe ô tô biển số 60A - 598.6X và xe mô tô biển số 60B2 - 274.9X tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

3/ Bản Kết luận giám định số: 492/2019-KLGD-PC09 ngày 03-6-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận như sau:

- 02 xe đã va chạm với nhau khi xe mô tô lưu thông từ bên trái qua bên phải xe ô tô đang lưu thông.

- Vị trí, chiều hướng và cơ chế hình thành dấu vết trên 02 xe; dấu vết trên xe ô tô ở phần đầu xe theo chiều hướng từ trước ra sau, trái qua phải theo chiều lưu thông của xe với các dấu vết bên phải xe mô tô theo chiều hướng từ trước ra sau, phải qua trái của xe.

- Các dấu vết bên trái xe mô tô là do va chạm với mặt đường khi xe ngã.

4/ Kết luận giám định số: 08/TTĐKXCG ngày 26-6-2019 của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Đồng Nai - Chi nhánh L, kết luận đối với xe ô tô biển số 60A - 598.6X: Những vết trầy xước, nứt, móp phần trước đầu xe là những hư hỏng không làm ảnh hưởng đến an toàn kỹ thuật; nên xe vẫn đủ điều kiện an toàn, để lưu thông trên đường.

4. Vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố L, thu giữ: 01 xe mô tô 60B2 - 274.9X; 01 xe ô tô 60A - 598.6X; 01 giấy phép lái xe hạng D, số 75007500043X, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 28 tháng 02 năm 2018 cho Nguyễn Thanh L; 04 đoạn dữ liệu camera an ninh tại ngã tư nơi giao nhau giữa Đường số R và Đường số U ghi nhận lại vụ tai nạn giao thông.

Trong quá trình điều tra, xe mô tô và xe ô tô nêu trên đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Ngô Tuấn Kh và anh Nguyễn Khánh H. Đối với giấy phép lái xe ô tô và các dữ liệu ca-me-ra lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

5. Dân sự:

Tại cấp sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh L đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại (chị Trần Thị Thu Th) số tiền 150.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

6. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 30-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố L, đã quyết định như sau:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 01 năm tù. Cấm bị cáo L hành nghề lái xe 01 (một) năm tính từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tạm giữ giấy phép lái xe của bị cáo, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

7. Kháng cáo:

Ngày 08-6-2020, bị cáo Nguyễn Thanh L kháng cáo bản án sơ thẩm, với nội dung: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là không đúng và oan cho bị cáo; đề nghị cấp phúc thẩm tuyên bố bị cáo không phạm tội.

8. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không oan như kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ngày 14-8-2020, bị cáo Nguyễn Thanh L đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa phúc

thẩm hôm nay. Vào lúc 16 giờ 45 phút ngày 03-9-2020, Tòa án có nhận được “Đơn đề nghị hoãn phiên tòa”, ghi người gửi và làm đơn là Nguyễn Thanh L, thể hiện các lý do hoãn phiên tòa sau đây:

“1/ Đây là hoãn lần 1, theo luật tôi được quyền hoãn.

2/ Tôi bị bệnh cao huyết áp, đang điều trị dài ngày phải hết ngày 20/9/2020 tôi mới kết thúc đợt điều trị của tháng 9.2020. Tôi không thể đủ tỉnh táo và sức khỏe để tham gia phiên tòa ngày 04/9/2020.

3/ Tôi cần có đủ thời gian thuê Luật sư...”.

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

- Không có quy định nào của Bộ luật Tố tụng hình sự về việc tại cấp phúc thẩm: “*Đây là hoãn lần 1, theo luật tôi được quyền hoãn*” như trình bày trong đơn nêu trên.

- Kèm theo đơn, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh bị cáo bị bệnh hoặc đã yêu cầu người bào chữa như đã nêu trong đơn.

- Tại cấp sơ thẩm, Nguyễn Thanh L có “Đơn từ chối luật sư” (bút lục số 47). Vụ án không thuộc trường hợp bắt buộc phải có người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh L theo quy định tại khoản 1 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Từ những nội dung trên, bị cáo Nguyễn Thanh L có kháng cáo nhưng vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng và trở ngại khách quan, sự vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tiểu mục 3.3 và 3.4 Mục 3 Phần II Nghị quyết số: 05/2005/NQ-HĐTP ngày 08-12-2005 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử; đồng thời, căn cứ khoản 1 Điều 352 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án cấp phúc thẩm không hoãn phiên tòa.

[2] Về kháng cáo:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, bản ảnh hiện trường, sơ đồ hiện trường, dữ liệu ca-me-ra an ninh khu vực xảy ra tai nạn, dữ liệu ghi âm và ghi hình (kèm hồ sơ vụ án) khi cơ quan điều tra lấy lời khai bị cáo cùng lời khai bị cáo (bút lục số 53 và 54), đủ cơ sở xác định như sau: Xe mô tô đã đi qua quá nửa ngã tư nơi giao nhau. Trên phần đường hướng xe của bị cáo di chuyển có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (biển 207a), có biển đường người đi bộ cắt ngang (biển 224) và vạch kẻ

đường dành cho người đi bộ, có tín hiệu đèn vàng nhấp nháy cảnh báo nguy hiểm (đèn Kiểu 2 Dạng 4) người lái xe phải chú ý và thận trọng quan sát, nhường đường cho người đi bộ sang đường và các phương tiện khác; các biển và kiểu đèn nêu trên được ban hành kèm theo Thông tư số: 17/2012/TT-BGTVT ngày 29-5-2012 của Bộ Giao thông vận tải. Khi đến điểm đường bộ giao nhau cùng mức, bị cáo Nguyễn Thanh L điều khiển xe ô tô đi với tốc độ nhanh, không quan sát và không giảm tốc độ xe ô tô, để có thể dừng lại một cách an toàn; dẫn đến tai nạn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1, 3 Điều 5 của Thông tư số: 91/2015/TT-BGTVT ngày 31-12-2015 của Bộ Giao thông vận tải; khoản 4 Điều 11 của Luật Giao thông đường bộ.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật; bị cáo kháng cáo kêu oan là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Cấp sơ thẩm xác định: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; nhân thân tốt; bị hại có lỗi và người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Các tình tiết trên, được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

+ Cấp phúc thẩm: Bị cáo không cung cấp tình tiết nào khác.

[4] Về hình phạt:

Trong vụ án này, bị hại cũng có lỗi khi sang đường giao nhau không quan sát, để nhường đường cho xe lưu thông trên đường ưu tiên. Cấp sơ thẩm đã xem xét và đánh giá toàn diện vụ án, quyết định hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt và áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về giấy phép lái xe của bị cáo:

Cấp sơ thẩm tiếp tục tạm giữ giấy phép lái xe của bị cáo Nguyễn Thanh L, để bảo đảm thi hành hình phạt bổ sung là phù hợp; tuy nhiên, việc lưu giữ giấy phép lái xe trong hồ sơ vụ án là không đảm bảo việc thi hành án; do đó, sửa bản án sơ thẩm về phần này.

[6] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Đối với phần trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai cơ bản phù hợp với nhận định nêu trên, nên được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh L;

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 30-5-2020 của Tòa án nhân dân thành phố L.

1. Tội danh và hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Nguyễn Thanh L vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

- Áp dụng khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Thanh L hành nghề lái xe 01 (một) năm, tính từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

2. Về giấy phép lái xe của bị cáo:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng Điều 122 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Chuyển giấy phép lái xe sau đây đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L: 01 (một) Giấy phép lái xe số 75007500043X, hạng D, có giá trị đến

28/02/2023, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 28 tháng 02 năm 2018 cho Nguyễn Thanh L.

Khi bị cáo Nguyễn Thanh L chấp hành xong hình phạt chính và hình phạt bổ sung nêu trên (Mục 1 phần quyết định của bản án này), Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L trả lại giấy phép lái xe nêu trên cho Nguyễn Thanh L.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Quyết định của bản án sơ thẩm về án phí hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Tòa án nhân dân thành phố L (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố L;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố L;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố L;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L (kèm giấy phép lái xe của bị cáo);
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành